

TRÒ CHUYỆN TRÊN ĐƯỜNG TỪ TRƯỜNG HÀNH CHÍNH ĐẾN HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH

PGS. TS ĐINH VĂN MẬU*

Thường vào dịp kỉ niệm ngày thành lập vào năm chẵn, năm tròn của một tổ chức, ta thường nhìn lại thời đã qua để đánh giá nó. Có nhiều cách và nhiều góc nhìn khác nhau về quá khứ, dù cái đã trải có xứng đáng hay không, thì nó luôn là khách quan, không ai có thể ruồng bỏ được, nhưng tương lai sau đó có thể tuột khỏi tay mình. Với cách suy nghĩ như vậy, tôi muốn trò chuyện với chính mình và với đồng nghiệp cũng như những ai quan tâm dọc con đường từ Trường Hành chính (thành lập tháng 5-1959) đến Học viện Hành chính (ở thời điểm tháng 5-2009).

1. Huấn luyện cán bộ chính quyền.

Học làm cán bộ là tư tưởng Hồ Chí Minh ngay từ những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp. Nhưng mọi cán bộ đều từ nhân dân mà ra nên họ cần học làm người và làm nghề để tham gia vào giải phóng dân tộc khỏi ách Bắc thuộc, Pháp thuộc, Mỹ thuộc và xây dựng đất nước độc lập, tự do. Trong những học ấy thì học làm cán bộ là mục tiêu cao cả mà các cơ sở huấn luyện cán bộ nhà nước, đầu tiên là Trường Hành chính đã quan tâm.

Ngày 29-5-1959, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Nội vụ kí Nghị định số 214-NV thành lập Trường Hành chính. Trường có nhiệm vụ huấn luyện cán bộ chính quyền cấp huyện. Sự ra đời một cơ sở huấn luyện cán bộ hành chính nhà nước cấp huyện đầu tiên và sự phát triển của nó trong suốt những năm đất nước chia đôi, tất cả vì tiền tuyến, tất cả để chiến thắng và thống nhất hai miền đến khi lập Trường Hành chính Trung ương năm 1981 là một

hiện tượng hiếm hoi trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.

Rất tiếc là tư liệu gốc về chương trình, tài liệu và cách thức huấn luyện không còn và người tham gia học tập đã gặp được ít ỏi nên khó có nhìn nhận một cách chuẩn xác. Tuy vậy, vẫn có thể nói đến huấn luyện nhận thức căn cơ và thiết thực với công việc quản lý nhà nước của cán bộ chính quyền. Đó là kiến thức và kĩ năng thực hành một nhà nước công - nông - binh, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, công tư hợp doanh và người cày có ruộng tiến tới hợp tác hóa và thực hiện quốc kế dân sinh bởi hệ thống bộ máy nhà nước có quốc doanh và hợp tác xã trong cả nước.

2. Bài học buổi đầu trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Để làm người, làm nghề đều phải học. Học từ cuộc đời - *Đi một ngày đàng học một sàng khôn*. Học ở trường lớp, có bạn, có thầy - *Không có thầy dõ mà làm nên và Học thầy không tày học bạn*.

Những điều trên có thật ngoài đời và đúng cả ở Học viện Hành chính Quốc gia - nơi thế hệ chúng tôi đã làm việc nhiều năm.

Nhớ lại cách đây hơn 20 năm, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (CB,CC) này mang tên Trường Hành chính Trung ương bắt đầu tạo dựng đội ngũ giáo viên, tập trung vào một đơn vị được gọi là bộ phận nội dung và những cán bộ từ nhiều nguồn, nhiều ngành học tự nguyện hoặc được phân công về đây đã bắt tay ngay vào tìm tòi chương trình giảng dạy mà hầu như

* Phó Giám đốc Học viện Hành chính.

chưa một cơ sở đào tạo nào ở nước ta thực hiện lúc bấy giờ.

Câu hỏi đầu tiên đối với chúng tôi là phải trả lời những cán bộ chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện và cán sự, chuyên viên bộ, ngành về đây bồi dưỡng ngắn hạn cần học cái gì? Các đồng nghiệp đều nhất trí rằng phải học về quản lý nhà nước, nhưng gồm những nội dung nào thì có nhiều tranh luận, ý kiến khác nhau. Cuối cùng, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường quyết định và đề nghị với cấp trên cho mời chuyên gia trong và ngoài nước đến giảng dạy.

Được phép của Hội đồng Bộ trưởng, Trường đã tổ chức soạn thảo các yêu cầu về nội dung, hình thức giảng dạy và các giáo sư, các chuyên gia Liên Xô giàu kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về Nhà nước, pháp luật, quản lý nhà nước và kỹ năng thực thi công tác nhà nước đến giảng dạy cho cán bộ lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện và bộ, ngành.

Đội ngũ giảng viên chúng tôi được giao nhiệm vụ phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu và dự thính trên lớp.

Sau khóa học, tri thức của các chuyên gia được hiển thị trên các trang giấy A4 màu xám với nét chữ của máy đánh chữ cũ mòn. Những tập tài liệu học tập ấy là viên gạch đầu tiên; nó còn thô sơ cả về nội dung và hình thức, nhưng đó là một phần tạo móng cho ngôi nhà kiến thức quản lý hành chính nhà nước về sau.

Bằng công việc phục vụ giảng dạy, chúng tôi đã được nghe, được biết, được đọc những tri thức, kỹ năng từ các thầy, các bạn. Tri thức thật phong phú, chỉ sợ thiếu tính cần cù, học hỏi. Học giống như người thợ đã cát lấy vàng, như nhà nông gieo mầm lấy hạt, như con ong tích phấn hoa thành mật... Việc học đầu tiên của chúng tôi là vậy khi bước vào lĩnh vực tri thức mới này.

3. Bồi đắp chuyên môn.

Cha ông ta đúc rút việc đời thật giản dị: Vạn sự khởi đầu nan; đầu xuôi đuôi lọt. Cuộc sống bận rộn do sự dồn nén của công

việc nên ít khi nghĩ về buổi đầu. Ta không nhớ đến nhưng nó vẫn tồn tại ngoài ý muốn và không ai có thể loại bỏ được. Chỉ vào dịp tổ chức kỉ niệm những ngày trọng đại chúng ta mới nhớ lại. Nhớ lại đâu chỉ là hoài cổ, mà cốt yếu để suy ngẫm về hôm nay và ngày mai.

Chẳng ai có thể lấy đi quá khứ nhưng tương lai rất dễ tuột khỏi tay mình. Chúng tôi hiểu được điều này và từng bước xây đắp kiến thức, kỹ năng chuyên nghiệp từ cái nhìn đầu tiên ấy. Như đàn ong xây tổ, chúng tôi đã, đang và sẽ cùng nhau làm nhiều việc sau:

Trước hết, đối tượng bồi dưỡng của Học viện là CB,CC nhà nước, địa vị là trung tâm, trụ cột của hệ thống chính trị. Vì vậy, trước hết là quan tâm nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ, giảng viên. Họ cần phải có kiến thức chính trị học hiện đại, nắm bắt ý tưởng, quan điểm chính trị và chính sách quốc gia.

Thứ hai, khoa học quản lý nhà nước (hành chính học) là ngành khoa học giao thoa giữa chính trị học và luật học, nó quan tâm tới tri thức, kỹ năng điều chỉnh, điều tiết, kích thích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động bảo đảm bảo vệ mục tiêu cai quản công dân và phục vụ Nhà nước. Vì vậy, ngoài kiến thức chính trị, pháp lý và quản lý nhà nước là chủ yếu, đội ngũ giảng dạy Học viện cần có kiến thức rộng liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực. Từ nhận thức này, Học viện đã thực hiện chủ trương: Phủ nhanh, phủ đầy kiến thức hành chính cho đội ngũ cán bộ giảng dạy, quản lý bằng cách cử đi học các lớp bồi dưỡng về quản lý nhà nước, đại học hành chính bằng 2; nâng cao học vị đối với cán bộ giảng dạy, nghiên cứu bằng cách cử đi học cao học và tiến sĩ và bồi dưỡng các kiến thức cần thiết khác nhau như quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, tin học, nghiệp vụ chuyên môn ở trong nước và nước ngoài.

Thứ ba, hệ thống hành chính nhà nước xuất hiện gắn liền với sự ra đời của Nhà

nước, với bảo vệ giang sơn và xây dựng đất nước. Học viện thể hiện điều đó trong các môn học Lịch sử nhà nước, Lịch sử Hành chính nhà nước và các môn học lý luận đều đề cập các tư tưởng cha ông về tổ chức quyền lực nhà nước, vận hành nền hành chính, tuyển chọn, sử dụng nhân tài... đã tạo nền văn hóa hành chính nước ta. Nền hành chính hôm nay kế thừa những di sản mang bản sắc dân tộc, quốc gia và nó chỉ có thể bền vững, phát triển trên nền văn hóa tổ chức, quản lý ấy.

Thứ tư, nền hành chính nhà nước tồn tại và phát triển trong mối bang giao với các nền hành chính khu vực và thế giới. Về bản chất có khác nhau, nhưng về kỹ năng, kỹ thuật tổ chức, điều hành có thể tìm thấy nhiều nét tương đồng. Từ quan niệm đó, việc thiết lập các quan hệ hợp tác với các Học viện, Trường Hành chính công các nước trong đào tạo để học hỏi, bổ sung kiến thức, kỹ năng quản lý được thực hiện nhiều năm nay. Nhờ việc hợp tác này, Học viện đã có một khối lượng lớn tư liệu, bổ sung thêm các cán bộ, giảng viên có học vị thạc sĩ, tiến sĩ hành chính và các ngành cận kề. Đó là vốn quý cho phát triển công tác đào tạo CB,CC ở nước ta.

Thứ năm, kiến thức và kỹ năng hành chính cần phải được truyền thụ cho học viên. Điều đó luôn đòi hỏi đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, chuyển cách dạy từ học viên thụ động tiếp nhận kiến thức của người giảng đến việc huy động họ tham gia vào quá trình đào tạo là công việc được tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều năm gần đây. Nhiều lớp phương pháp giảng dạy cho người lớn, bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy tích cực trong và ngoài nước được thực hiện. Nhiều phương tiện dạy học ứng dụng công nghệ tin học được đưa vào sử dụng. Phương pháp, phương tiện tốt chuyển tải nội dung đến người học tốt hơn.

Thứ sáu, hành chính là hành pháp hành động nhằm tổ chức đời sống dân sự và đời sống Nhà nước trên cơ sở luật và nhằm thực hiện luật. Do đó, việc cung cấp kiến

thức và kỹ năng hành chính cần minh họa bằng hoạt động hành chính cụ thể ở đơn vị hành chính lãnh thổ và ở các lĩnh vực, ngành quản lý. Các thầy, cô giảng dạy theo phương pháp tình huống và học viên viết tiểu luận cuối khóa theo tình huống được áp dụng ở Học viện là xuất phát từ lý do trên. Tiến thêm một bước, Học viện đã và đang tập trung một đội ngũ đông đảo đi nghiên cứu thực tiễn và tổ chức biên soạn các tình huống mẫu, in ấn phát hành phục vụ cho các chương trình bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và cán bộ chính quyền cơ sở.

Rất nhiều việc đặt ra trước những ai quan tâm tới sự phát triển của Học viện. Chẳng một ai có thể làm được mọi việc và việc nào cũng suôn sẻ, mỹ mãn. Phải có một tập thể mạnh, chung sức, chung lòng cho một mục tiêu mà các thể hệ của tổ chức này vun vén, xây đắp. Công việc chung ấy rất nhiều, nhưng cần làm trước hết là nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ để thực hiện tốt việc truyền thụ kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính cho học viên, sinh viên và phát triển ngành Hành chính học xứng đáng với vị thế của nó trong các ngành khoa học ở nước ta.

4. Nhập vào xa lộ toàn cầu.

Không ai có thể làm việc một mình, kể cả người viết sách đây sáng tạo cá nhân, bởi lẽ sản phẩm của hoạt động sáng tạo hay kỹ thuật đều phải đáp ứng nhu cầu cộng đồng và vì vậy, người làm việc có tiếp nhận sự trải nghiệm của người tiêu dùng để khẳng định ý tưởng của mình.

Đất nước hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, vừa cạnh tranh, vừa hợp tác. Nhà nước tham gia với tư cách thành viên của những tổ chức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Cư dân quốc gia đang được mở rộng khả năng lập hội và tham gia vào những hiệp hội quốc tế và nước ngoài trong một xã hội dân sự có vị thế độc lập với bộ máy nhà nước trên nguyên tắc hợp hiến, hợp pháp và thông lệ quốc tế.

Trong điều kiện toàn cầu hóa, vừa chứa

đựng tích cực và những tiêu cực tất yếu, tất cả các quốc gia đều phải thực hiện nhiều cuộc tiếp xúc ở tầng quyền lực nhà nước và trên mặt phẳng của đời sống dân sự và nhân cách cá nhân. Tiếp xúc văn hóa có nhu cầu nhận cái mình cần từ người khác đang có ích cho mình. Nói cách khác là sự “khúc xạ” hay “tiếp biến” trong giao tiếp của các nhu cầu.

Mọi cuộc giao tiếp có tính hợp tác, kể cả giao tiếp trong đào tạo, đều như vậy. Giáo dục - đào tạo quốc gia; trong đó, kể cả đào tạo, bồi dưỡng CB,CC hiện tại và tương lai cần giao tiếp có tính toàn cầu. Đặc biệt hơn, nước ta đang phát triển ở trình độ thấp nên càng cần nhiều sự tiếp cận với các nước công nghiệp tiên tiến. Việc đào tạo, bồi dưỡng CB,CC và tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học, cao học, tiến sĩ về khoa học hành chính, một ngành học vào loại non trẻ nhất ở nước ta cũng không thể là ngoại lệ trong sự hợp tác ấy. Vì vậy, Học viện Hành chính cần lựa chọn nội dung, phương thức, biện pháp để tiến vào xa lộ toàn cầu bằng một chương trình hợp tác quốc tế theo hướng phát triển.

Với khuôn khổ của một cuộc trò chuyện dọc đường, tôi nghĩ đến và muốn bàn về vấn đề đã và đang cần quan tâm.

Thứ nhất, người làm đào tạo, bồi dưỡng CB,CC và tạo nguồn nhân lực trình độ cao về hành chính nhà nước cần có hiểu biết rộng tri thức nhân loại về chính trị, nhà nước và quản lý nhà nước. Họ cần chuyển ngữ những công trình lý thuyết tầm cỡ thế giới về hành chính học và quản lý nhà nước để được đọc, nghiên ngẫm trí tuệ nhân loại bằng tiếng mẹ đẻ của mình.

Thứ hai, người am tường lý thuyết ấy có nhu cầu thiết thực là tiếp nhận cái mình “thích”, “cần” từ trí tuệ đa dạng của nhân loại. Do vậy, họ cần có phương pháp tiếp xúc văn hóa để lựa chọn được cái đất nước và Học viện Hành chính đang đòi hỏi cho sự phát triển công việc đào tạo, bồi dưỡng hiện tại.

Thứ ba, người đào tạo đồng thời làm

nghiên cứu khoa học, mà đối tượng nghiên cứu luôn là quá khứ, là những sự kiện, hiện tượng đã diễn ra, chứ không ai lấy tương lai như là cái chưa có để nghiên cứu. Nghiên cứu là hướng đến lịch sử. Lịch sử - đó là dòng sông lớn mà từ bao đời nay thấm vào nó, giữ trong nó, nghiên nhỏ và hấp thụ tất cả những gì mà các thế hệ đã và đang sống đưa đến. Trong dòng sông đó, mỗi thế hệ nhận được phần di sản từ tiền bối, sử dụng phần di sản đó, làm giàu hoặc tiêu phí nó và một phần truyền lại cho đời sau. Từ đây, cần có thái độ tôn trọng quá khứ, ngay cả khi xem xét lại các quan điểm và giá trị đã tạo ra (xem G.B.Atamatrúc - Lý thuyết quản lý nhà nước, trang 22-23, NXB Omega. Matxcova, 2004).

Lý thuyết đó là lịch sử được trình bày trong các khái niệm, logic của cuộc sống đã qua và hiện tại của con người. Nó không dễ được chấp nhận, còn bị mất uy tín bởi sự phán xét. Nếu lịch sử là tri thức được giáo huấn thì lý thuyết là tri thức hành động thực tế được đưa vào suy nghĩ, hành vi hành động của con người (G.B.Atamatrúc - đã dẫn).

Lý thuyết luôn là cách nhìn theo quan điểm chủ quan của tác giả. Dù có khách quan đến đâu thì trong diễn giải lý thuyết đều nhận thấy tâm hồn, suy nghĩ trần trụi, đau đáu của họ. Vì vậy, cần có thái độ thiện chí với những gì được đưa ra và biện giải.

Tóm lại, nhập vào xa lộ toàn cầu mọi hành động đều bắt đầu từ mong muốn làm cái gì đó. Tuy vậy, mong muốn còn là ít, cần phải có hiểu biết; hiểu biết vẫn chưa đủ, cần phải biết làm; biết làm chưa thể an tâm, mà phải có khả năng (sức lực, nguồn lực) và cần phải làm thật sự để thể hiện điều mong muốn vào cuộc sống.

Mặc dù đất nước trải qua nhiều thử thách, nhưng vẫn còn duy trì được những tiềm năng là tiền đề cho sự phát triển. Vấn đề đặt ra là sử dụng các tiềm năng ấy; trong đó, có quản lý và các loại hình quản lý cũng dựa vào tiềm năng quản lý nhà nước □